HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ XUÂN AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 56 /NQ-HĐND	*Xuân An, ngày 25 tháng 6 năm 2020*

NGHỊ QUYẾT
Về việc thông qua danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 trên địa bàn xã Xuân An

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ XUÂN AN
KHÓA III- KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA
(Ngày 25/6/2020)

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Sau khi xem xét Tờ trình số 27/TTr-UBND, ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân xã Xuân An về việc đề nghị thông qua danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 trên địa bàn xã Xuân An;

Căn cứ báo cáo thẩm tra của ban Kinh tế -Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 trên địa bàn xã Xuân An *(có danh mục kèm theo).*

Điều 2. Giao cho Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa III - Kỳ họp thứ Mười ba thông qua vào ngày 25 tháng 6 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- TT. HĐND thị xã;
- Đảng ủy xã;
- UBND xã;
- Các tổ chức đoàn thể xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Thái Xuân Dân

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ XUÂN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do Hạnh phúc

DANH MỤC
CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2021 - 2025

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 58./NQ-HĐND ngày 25/6/2020 của HĐND xã Xuân An)

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Dự kiến quy mô	Thời gian KC-HT (dự kiến)	Tổng mức đầu tư	NGUỒN VỐN		Ghi chú
						Ngân sách nhà nước	Huy động đóng góp	
1	Nhà văn hóa xã	An Xuân 2	Diện tích xây dựng 300m^2	2021	1.700,0	1.700,0		
2	Khu thể thao xã	An Xuân 2	Diện tích xây dựng 1.200m^2	2021	2.000,0	2.000,0		
3	Đường đi đập tràn Soi Di	An Xuân 1	L=310m, Bn=5m, Bm=3m, BTXM, hệ thống thoát nước dọc	2021	300,0	Mức hỗ trợ và đóng góp theo quy định hiện hành		
4	Kênh mương Đập Cây Ké	An Xuân 2	Kênh mương BTCT, L=1000m	2022	800,0	680,0	120,0	
5	Đường nội đồng đi bàu Tre	An Xuân 3	L=1000m;xử lý các vị trí lún lầy; san gạt nền đường rộng 5m; cấp phối đất đồi.	2022	583,0	495,0	88,0	
6	Đường đi Hương quả	An Xuân 3	L=290m, Bn=5m, Bm=3m, BTXM, hệ thống thoát nước	2022	290,0	Mức hỗ trợ và đóng góp theo quy định hiện hành		
7	Từ đường Liên xã (đường vành đai Phía bắc) - Tượng đài dốc lá	An Thạch	L=1500m, Bn=5m, Bm=3m, BTXM, hệ thống thoát nước	2023	1.600,0	1.600,0		

8	Đường từ khu Khảo cổ Rộc tưng 1 - ngầm Cây kè (Rộc tưng 4)	An Xuân 1	L=500m, Bm=5m, BTXM, hệ thống thoát nước	2023	1.200,0	1.200,0		
9	Đường từ tràn Soi di đi khu khảo cổ Rộc tưng	An Xuân 1	L=1100m, cấp phối đất đồi, san gạt nền đường rộng 6m, hệ thống thoát nước	2023	1.000,0	1.000,0		
10	Đường nội đồng đi ruộng Soi	An Xuân 3	L=600m; xử lý các vị trí lún lầy; san gạt nền đường rộng 5m; cấp phối đất đồi.	2024	350,0	297,5	52,5	
11	Đập thủy lợi Tàzin	An Thạch	Xây dựng mới đập thủy lợi với quy mô 2 ha.	2024	2.000,0	2.000,0		Chưa tính kinh phí đền bù
12	Đường từ Soi Di đi Bò Cạp	An Xuân 1, An Xuân 3	L=1500m; xử lý các vị trí lún lầy; san gạt nền đường rộng 5m; cấp phối đất đồi.	2025	600,0	510,0	90,0	

Danh mục này có 12 công trình, dự án./.